

Bản án số: 41 /2020/HS-ST  
Ngày 25-8-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÔNG CÔNG, TỈNH THÁI NGUYÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Bình

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Dương Văn Thế

2. Ông Nguyễn Khắc Nguyên.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thùy Dung, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sông Công

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Đức Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 36/2020/TLST-HS ngày 10 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2020/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 8 năm 2020 đối với các bị cáo:

**1. Họ và Tên : Trần Minh S**, tên gọi khác: Không; sinh ngày 20 tháng 12 năm 1990 tại Thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Xóm Đ, xã T, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn B và bà Đào Thị L; vợ: Cấn Thị H Quỳnh; con: có 02 con, lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2018;

Tiền án, tiền sự : không có.

Nhân thân: Tại Bản án số: 19/HSST ngày 26/02/2014 Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên xử phạt Trần Minh S 09 tháng tù về tội *Trộm cắp tài sản*.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/01/2020 đến nay tại nhà tạm giữ Công an thành phố Sông Công. (Có mặt )

**2. Họ và Tên: Trần Như L**, tên gọi khác: Không; sinh ngày 08 tháng 7 năm 1997 tại Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Xóm Đầm 1, xã Đắc S, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá:

09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Như Long, và bà Trần Thị Tranh;

Chồng: không có;

Con: Có 04 con, lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh ngày 25/6/ 2020.

Tiền án, tiền sự : không có.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam. Bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt ).

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

Anh Đào Hồng Nghiệp, sinh năm 1976; Trú tại: Tổ dân phố X, phường C, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên. (Vắng mặt – Có đơn xin xét xử vắng mặt).

- *Người làm chứng:*

Anh Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1984; Trú tại: Tổ 2, phường M, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên. (Vắng mặt)

Chị Đào Thị L, sinh năm 1970; Trú tại: Xóm T1, xã T, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên. (Vắng mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 55 phút ngày 17/01/2020 Tổ công tác Phòng an ninh chính trị nội bộ Công an tỉnh Thái Nguyên phối hợp với Đội điều tra tổng hợp Công an thành phố Thái Nguyên tuần tra kiểm soát tại cổng Bệnh viện A thuộc tổ 1, phường Thịnh Đán, thành phố Thái Nguyên nghi vấn Trần Minh S mua bán giấy tờ giả, Tổ công tác tiến hành kiểm tra thì S tự nguyện giao nộp các tài liệu, giấy tờ sau:

- 01 (một) Bằng tốt nghiệp Trung học phổ thông mang tên Trần Đức Thịnh (sinh ngày 21/01/1994), nơi sinh huyện Đại Từ, Thái Nguyên; 01 (một) Bằng tốt nghiệp Trung học phổ thông ghi tên Đặng Văn Triều (sinh ngày 01/01/1992), nơi sinh Đại Từ, Thái Nguyên; 01 (một) Giấy chứng minh nhân dân số 091584091 mang tên Đặng Tân Xiên (sinh ngày 03/12/1993), HKTT xã Hoàng Nông, huyện Đại Từ, Thái Nguyên; 04 (bốn) giấy khám sức khỏe; 01 túi xách nam màu đen; 01 bì hồ sơ không ghi thông tin;

- 01 phong bì mặt có ghi chữ thu hộ 150k cước xe, bên trong có 01 giấy khám sức khỏe đề cơ quan ban hành bệnh viện C được đóng 03 dấu tròn đề nội dung Bệnh viện C Sở y tế tỉnh Thái Nguyên có ghi số 183;

- 01 mảnh nhựa kích thước 4x5 cm mặt có vẽ hình tròn;

- 01 giấy ra viện có đóng dấu tròn nội dung bệnh viện C Sở y tế tỉnh Thái Nguyên không có chữ ký không có thông tin bệnh nhân; 01 giấy xác nhận nằm viện có dấu đỏ đề tên Bệnh viện C không có chữ ký không có nội dung người bệnh;

- 01 giấy chứng nhận nghỉ việc xã hội có đóng dấu đỏ đề nội dung Bệnh viện C không ghi thông tin người bệnh có chữ ký và dấu “KT GIÁM ĐỐC PHÓ GIÁM ĐỐC” và “ĐS Đoàn Văn Hùng”, ký và dấu “BS Nguyễn Thị Anh”.

- 02 giấy chứng sinh có dấu đỏ đề nội dung Bệnh viện C Sở y tế tỉnh Thái Nguyên không ghi thông tin người bệnh;

- 01 biên lai thu tiền viện phí có đóng dấu tròn nội dung Bệnh viện A Sở y tế tỉnh Thái Nguyên không ghi thông tin người nộp tiền;

- 01 tờ giấy khổ A4 có đề nội dung bằng C3 Đặng Văn Triều và nhiều nội dung khác;

- 01 mặt dấu dạng tự khắc hình tròn có nội dung Bệnh viện đa khoa tỉnh Sơn y tế tỉnh Bắc Ninh;

- 03 hình dấu tròn có nội dung “Bệnh viện C - Sở y tế tỉnh Thái Nguyên không đề thông tin;

- 02 lọ hồ dán khô nhãn hiệu Glue Stick.

Ngoài ra còn tạm giữ của Trần Minh S: 01 điện thoại nhãn hiệu Redmi Note 6 pro màu đen số Imel 1: 865041040490607, Imel 2: 865041042160604; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RS màu S đỏ đen Biển kiểm soát (BKS) 20N3-3792 (đã qua sử dụng).

Tổ công tác đã lập biên bản sự việc, thu giữ toàn bộ số vật chứng nêu trên của Trần Minh S.

Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên Khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Minh S tại xóm Tân Mỹ 1, xã Tân Quang, thành phố Sông Công thu giữ gồm:

- Thu giữ tại phòng khách 01 giỏ đan bằng mây tre hình bầu dục, kích thước 32x27x6 cm bên trong có 09 con dấu cụ thể:

**01** dấu hình tròn cao 3,2cm đường kính mặt dấu 3,1 cm hai đầu khắc hình trụ có dấu 2 mặt dấu tròn, một mặt có nội dung: BỆNH VIỆN A SỞ Y TẾ TỈNH THÁI NGUYÊN, một mặt dấu còn lại có nội dung: BỆNH VIỆN BẠCH MAI, BỘ Y TẾ;

**01** dấu hình trụ tròn cao 3,5 cm đường kính mặt dấu 3,1 cm, trên khối hình trụ có gắn một mặt dấu tròn có nội dung: BỆNH VIỆN C SỞ Y TẾ TỈNH THÁI NGUYÊN;

**06** con dấu dạng dấu hộp tự động bằng nhựa gồm 05 con dấu tên có các nội dung có nội dung: “BS Nguyễn Thị Anh”, “BS Lê Văn Vượng”, “BS Nguyễn Hữu Minh”, “DS Hoàng Thị Vân”, “BS Nguyễn Thành Trung” (05 dấu tên có nội dung nêu trên có màu xanh); 01 dấu tên có màu đỏ có nội dung: DS Đoàn Văn Hùng;

**01** con dấu dạng dấu hộp tự động bằng nhựa màu đỏ có nội dung: KT GIÁM ĐỐC PHÓ GIÁM ĐỐC; 01 hộp mực dấu có vỏ nhựa màu đen bên trong có tấm nút thấm mực dấu màu đỏ kích thước 9,5x5x3,5 cm;

- Trên giường trong phòng ngủ của S phát hiện một số tài liệu gồm: 05 phiôi giấy A5 có tiêu đề GIẤY RA VIỆN trên mỗi giấy có 02 hình dấu tròn đều có nội dung BỆNH VIỆN C SỞ Y TẾ TỈNH THÁI NGUYÊN và các tờ giấy chưa ghi thông tin; 19 phiôi giấy khổ A3 có tiêu đề GIẤY KHÁM SỨC KHỎE CỦA NGƯỜI LÁI XE trên các tờ giấy chưa ghi thông tin, không có hình dấu tròn màu đỏ;

13 phiôi giấy khổ A4 có tiêu đề GIẤY CHỨNG NHẬN NGHỈ VIỆC HUỖNG BẢO HIỂM XÃ HỘI trên các tờ giấy chưa ghi thông tin, không có hình dấu tròn màu đỏ;

07 phiôi giấy A4 có tiêu đề GIẤY CHỨNG SINH trên các tờ giấy chưa ghi thông tin, không có hình dấu màu đỏ;

13 phiôi giấy A3 có tiêu đề GIẤY KHÁM SỨC KHỎE trên các tờ giấy chưa ghi thông tin, không có hình dấu màu đỏ;

01 hồ sơ bệnh án gồm 08 tờ giấy khổ A4 trong đó có 02 tờ màu xanh bên trong có ghi nội dung SỞ Y TẾ THÁI NGUYÊN BỆNH VIỆN C BỆNH ÁN MẮT (chấn thương) ghi tên Lý Thị Thủy sinh ngày 25/7/1998 địa chỉ phố Phúc Thuận, phường Phúc Thuận, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên điện thoại số 0969982481 có hình dấu trên nền đỏ trên hình dấu có nội dung BỆNH VIỆN C SỞ Y TẾ TỈNH THÁI NGUYÊN phát hiện trên giường;

03 hồ sơ bệnh án trong đó mỗi hồ sơ gồm 08 tờ giấy tính cả hai tờ bìa màu xanh bên trong chưa ghi nội dung thông tin, không có hình dấu (Bút lục 51-52).

Ngày 17/01/2020 anh Đào Hồng Nghiệp (SN 1976, trú tại TDP Xuân Gáo, phường Cải Đan, thành phố Sông Công, Thái Nguyên) giao nộp Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Nguyên 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Lenovo, 01 máy in màu nhãn hiệu Epsm T50 (đã qua sử dụng).

Ngày 18/01/2020 Cơ quan CSĐT Công an thành phố Thái Nguyên chuyển hồ sơ vụ việc đến Cơ quan CSĐT Công an thành phố Sông Công giải quyết theo thẩm quyền. Cơ quan điều tra Công an thành phố Sông Công tiến hành Trưng cầu giám định đối với đồ vật tài liệu thu giữ của Trần Minh S.

Tại kết luận giám định số 246/KL-KTHS ngày 22/01/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận:

1. Hình dấu tròn đỏ có nội dung “Bệnh viện C – Sở Y tế Thái Nguyên” trên các tài liệu cần giám định (ký hiệu: A1 đến A4) so với hình dấu có cùng nội dung trên tài liệu mẫu so sánh (ký hiệu M1) không phải do cùng một con dấu đóng ra.

Chữ ký mang tên DS Đoàn Văn Hùng trên các tài liệu cần giám định (ký hiệu: A1 đến A4) so với chữ ký của Đoàn Văn Hùng trên tài liệu mẫu so sánh (ký hiệu M2) không phải do cùng một người ký ra.

2. Tài liệu cần giám định (ký hiệu A5, A6, A7) làm giả bằng phương pháp in phun màu (Bút lục58-59).

Tại kết luận giám định số 598/KL-KTHS ngày 05/5/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận:

1. Chữ ký mang tên “DS Đoàn Văn Hùng” dưới mục “Người kết luận”, “Xác nhận của thủ trưởng đơn vị” trên các tài liệu cần giám định (ký hiệu A1, A5) so với chữ ký mang tên “Đoàn Văn Hùng” trên các tài liệu mẫu so sánh (ký hiệu: M2) không phải do cùng một người ký ra.

2. Hình dấu tròn đỏ có nội dung: “BỆNH VIỆN C\* SỞ Y TẾ TỈNH THÁI NGUYÊN” trên các tài liệu cần giám định (ký hiệu: A1 đến A6, A11 đến A16) so với hình dấu có cùng nội dung trên các tài liệu mẫu so sánh (ký hiệu M1) không phải do cùng một con dấu đóng ra.

3. Hình tròn đỏ có nội dung “BỆNH VIỆN A\* SỞ Y TẾ THÁI NGUYÊN” trên các tài liệu cần giám định (ký hiệu A7, A8) so với hình dấu tròn có nội dung trên tài liệu mẫu so sánh (ký hiệu M3) không phải do cùng một con dấu đóng ra.

4. Hình dấu tròn có nội dung “BỆNH VIỆN C \* SỞ Y TẾ TỈNH THÁI NGUYÊN” trên các tài liệu cần giám định (Ký hiệu: A1 đến A6, A11 đến A16) so với hình dấu có cùng nội dung được đóng từ con dấu (Ký hiệu:A10) do cùng con dấu đóng ra.

5. Hình dấu tròn có nội dung “BỆNH VIỆN A \* SỞ Y TẾ TỈNH THÁI NGUYÊN” trên các tài liệu cần giám định (ký hiệu A7, A8) so với hình dấu có cùng nội dung được đóng từ con dấu (ký hiệu: A9) do cùng một con dấu đóng ra (Bút lục60-62).

Quá trình điều tra xác định: Khoảng cuối năm 2017 do không có nghề nghiệp ổn định nên Trần Minh S đã truy cập mạng xã hội vào địa chỉ Facebook “Phận bạc” thì có đọc bài đăng làm giấy khám sức khỏe giả của một người tên là Hà ở xã Đồng Bầm, thành phố Thái Nguyên (S không biết họ, tên đệm, năm sinh và địa chỉ cụ thể của Hà), S liên hệ với Hà xin làm cho Hà để bán các giấy tờ giả kiếm lời, đến khoảng tháng 9/2019

Hà bị Công an bắt, S tự tìm hiểu và biết cách làm giấy tờ giả. S lấy mảnh nhựa khắc hình dấu sau đó khắc 04 con dấu có nội dung Bệnh viện A-Sở Y tế tỉnh Thái Nguyên, Bệnh viện C-Sở Y tế tỉnh Thái Nguyên, Bệnh viện đa khoa-Sở Y tế tỉnh Bắc Ninh, Bệnh viện Bạch Mai-Bộ Y tế; Sau đó S đặt trên mạng xã hội facebook mua 09 con dấu hộp bằng nhựa có nội dung tên của nhiều y, bác sỹ và tìm các mẫu giấy ra viện, giấy khám sức khỏe, giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng bảo hiểm xã hội, giấy chứng sinh, bệnh án, giấy xác nhận nằm viện, biên lai thu tiền viện phí trên mạng internet để in ra và đến quán photocopy của anh Nguyễn Mạnh Hùng ở Tổ dân phố Bình Minh, phường Bách Quang, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên S phô tô thành nhiều tập và điền các thông tin bán cho người cần mua giấy tờ giả.

Sau khi làm được con dấu giả, mua được dấu tên bác sỹ khám bệnh và pho to các phôi giấy tờ giả S mua 01 điện thoại nhãn hiệu Redmi Note 6pro, 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Lenovo, 01 máy in màu nhãn hiệu Epson T50 để sử dụng vào việc làm giả giấy tờ tài liệu, sau đó S lập 02 tài khoản Facebook là “Chuyên giấy viện” và “Chuyên giấy ốm” sử dụng 02 số điện thoại 0915841554 và 0926841789 sử dụng tài khoản Zalo đăng ký bằng số điện thoại 0926841789 để tên là “S con” để liên hệ trao đổi thông tin với người có nhu cầu mua giấy tờ giả. Sau khi đã chuẩn bị đủ điều kiện để làm giả được các giấy tờ liên quan đến khám sức khỏe, một mình S vừa giao dịch trên hai tài khoản Facebook là “Chuyên giấy viện” và “Chuyên giấy ốm” để nhận các thông tin, ảnh của những người cần mua giấy tờ giả, S làm giả các giấy tờ theo đặt hàng của khách sau đó trực tiếp đi giao tài liệu giấy tờ giả cho khách. Tháng 11/2019 do thiếu tiền chi tiêu, S đem máy tính xách tay và máy in màu đến cầm cố tại nhà Đào Hồng Nghiệp (SN 1976, trú tại: TDP Xuân Gáo, phường Cải Đan, thành phố Sông Công) vay 4 triệu đồng.

Khoảng cuối năm 2019 S chung sống như vợ chồng với Trần Như L (SN 1997, trú tại xóm Đầm 1, xã Đắc S, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên) tại xóm Tân Mỹ 1, xã Tân Quang, thành phố Sông Công. Vào khoảng 13 giờ ngày 14/01/2020 khi S và L đang ở nhà thì S nhận được điện thoại từ một người đàn ông tên Hoàng (S khai đã bán giấy tờ giả cho Hoàng một vài lần, nhưng không biết địa chỉ của Hoàng ở đâu) gọi từ số điện thoại 0328212901 đến số điện thoại của S 0926841789 trao đổi nội dung hỏi mua giấy tờ giả, S và Hoàng thống nhất bán Giấy khám sức khỏe giả với giá 120.000đ, Bằng tốt nghiệp trung học phổ thông 2.500.000đ, Giấy chứng minh nhân dân 200.000đ. Đến khoảng 8 giờ ngày 15/01/2020 Hoàng tiếp tục gọi điện thoại cho S hẹn S đến khu vực cổng trường Đại học kỹ thuật công nghiệp Thái Nguyên để nhận ảnh và thông tin của những người cần mua giấy tờ giả. Khi Hoàng gọi điện cho S trao đổi các nội dung liên quan đến việc mua, bán giấy tờ giả thì S có nói cho L biết. Sau đó S đi xe mô tô BKS 20N3-3792 đến địa điểm gần cổng trường Đại học kỹ thuật công nghiệp Thái Nguyên gặp Hoàng. Tại đây Hoàng đưa cho S ảnh và các thông tin cá nhân để đặt S làm giả 04

Giấy khám sức khỏe giả không ghi tên người được khám sức khỏe, 02 Bằng tốt nghiệp trung học phổ thông họ tên Trần Đức Thịnh (sinh ngày 21/01/1994, nơi sinh huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên), và họ tên Đặng Văn Triều (sinh ngày 01/01/1992, nơi sinh Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên), 01 Giấy chứng minh nhân dân giả họ tên Đặng Tân Tiên (sinh ngày 03/12/1993, HKTT xã Hoàng Nông, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên).

Sau khi nhận các thông tin và ảnh của những người cần mua giấy tờ giả S đến một quán nước khu vực phường Cải Đan, tại đây S dùng điện thoại nhắn hiệu Readme Note 6pro để tải hình ảnh mẫu bằng tốt nghiệp trung học cơ sở sau đó sử dụng phần mềm photoshop do S tải về từ điện thoại trước đó để chỉnh sửa thay thế các thông tin theo yêu cầu của người mua. Khi S xóa chữ Bằng tốt nghiệp trung học cơ sở thay bằng chữ Bằng tốt nghiệp trung học phổ thông tại cả hai mặt của bằng tốt nghiệp sau đó xóa toàn bộ nội dung ghi trên bằng gồm các mục họ và tên, ngày tháng năm sinh nơi sinh, giới tính, năm tốt nghiệp, xếp loại tốt nghiệp, hình thức đào tạo “chính quy” .. thay bằng thông tin Hoàng yêu cầu, tại mục nơi cấp bằng S làm mờ hình dấu trên bằng, chữ ký của người cấp bằng. Việc làm giả chứng minh thư nhân dân S làm giả theo cách thức tương tự như bằng tốt nghiệp trung học phổ thông. Các tài liệu sau khi làm giả S đem đến nhà Đào Hồng Nghiệp mượn máy tính và máy in màu S cầm cố tại nhà Nghiệp, S chuyển tài liệu đã chỉnh sửa vào máy tính sau đó dùng dây sạc đầu nối với máy in màu in ra một chứng minh nhân dân giả tên Đặng Tân Tiên địa chỉ xã Hoàng Nông, huyện Đại Từ, 02 bằng tốt nghiệp THPT đề tên Trần Đức Thịnh, Đặng Văn Triều. Khi in các bằng trung học phổ thông S lấy bút mực màu đỏ để tô lại hình dấu và sửa chữa nội dung hình dấu thành “Phòng giáo dục và đào tạo tỉnh Thái Nguyên, phần chữ ký của người cấp bằng S cũng dùng bút màu đen tô lại, và thuê ép nhựa các giấy tờ trên của một người làm nghề ép giấy tờ cá nhân lưu động. Sau đó S và L đi về nhà S tại xóm Tân Mỹ 1, xã Tân Quang, thành phố Sông Công, tại đây S đưa cho L 04 giấy khám sức khỏe mà S đã điều các thông tin khám bệnh và đã có đóng các hình dấu bảo L lấy ảnh (do Hoàn đưa cho) dán vào 04 giấy khám sức khỏe, sau khi L dán ảnh vào giấy khám sức khỏe xong S tô lại hình dấu giáp lai trên ảnh bằng bút bi mực đỏ để hoàn thiện. Đến khoảng 10 giờ 30 phút ngày 17/01/2020 Hoàng gọi điện thoại mua số giấy tờ giả đã đặt với S tại khu vực cổng Bệnh viện A thành phố Thái Nguyên S đồng ý và lấy 04 giấy khám sức khỏe, 02 bằng tốt nghiệp, 01 chứng minh nhân dân cho vào 01 túi da màu đen cùng một số giấy tờ khác sau đó cùng L đi bằng xe mô tô BKS 20N3-3792 đi đến địa điểm giao hẹn. Khi đến nơi S đang dừng xe chờ Hoàng thì bị Tổ công tác Công an thành phố Thái Nguyên kiểm tra thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Tại Cơ quan điều tra bị cáo Trần Minh S, Trần Như L đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời

khai của người làm chứng, biên bản sự việc, bản kết luận giám định, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được trong quá trình điều tra vụ án .

Vật chứng của vụ án này gồm:

- 01 túi xách nam màu đen;
- 04 giấy khám sức khỏe khô A3, mỗi giấy được dán 01 ảnh chân dung, được đóng 03 dấu tròn đỏ nội dung “BỆNH VIỆN C\* SỞ Y TẾ TỈNH THÁI NGUYÊN” đã ghi nội dung khám chữa bệnh, chưa ghi thông tin đối tượng khám sức khỏe, được đánh số thứ tự lần lượt là 120, 124, 126, 128.
- 02 bằng tốt nghiệp trung học phổ thông, mỗi bằng có đóng dấu tròn mực màu đỏ nội dung “Phòng giáo dục và đào tạo tỉnh Thái Nguyên” đề tên người được cấp Đặng Văn Triều, Trần Đức Thịnh;
- 01 giấy chứng minh nhân dân số 091584091 đề tên Đặng Tân Tiên;
- 01 bì hồ sơ không ghi thông tin;
- 01 phong bì ghi chữ “thu hộ 150k + cước xe”, bên trong có 01 giấy khám sức khỏe đề tên cơ quan ban hành là “BỆNH VIỆN C \* SỞ Y TẾ TỈNH THÁI NGUYÊN” có ghi số 183;
- 01 mảnh nhựa kích thước (4x5) cm một mặt vẽ hình tròn;
- 02 (hai) lọ hồ dán nhãn hiệu Glue stick;
- 06 (sáu) tờ giấy khổ A5 có tiêu đề “Giấy ra viện”, trên mỗi tờ giấy có 02 dấu tròn đỏ nội dung “BỆNH VIỆN C \* SỞ Y TẾ TỈNH THÁI NGUYÊN” trong giấy chưa điền thông tin;
- 01 giấy xác nhận nằm viện có dấu tròn đỏ đề tên Bệnh viện C không có chữ ký, không có nội dung thông tin người bệnh;
- 01 giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng bảo hiểm xã hội có dấu tròn đỏ đề tên Bệnh viện C, không có thông tin người bệnh, có chữ ký và dấu “KT. GIÁM ĐỐC, PHÓ GIÁM ĐỐC” và DS Đoàn Văn Hùng, chữ ký và dấu BS Nguyễn Thị Anh;
- 02 giấy chứng sinh có dấu đỏ đề nội dung “ BỆNH VIỆN C\* SỞ Y TẾ TỈNH THÁI NGUYÊN” không ghi thông tin người bệnh;
- 01 biên lai thu tiền viện phí có đóng dấu “BỆNH VIỆN A\* SỞ Y TẾ TỈNH THÁI NGUYÊN” không ghi thông tin người nộp tiền;
- 01 tờ giấy khổ A4 có đề nội dung bằng C3 Đặng Văn Triều và nhiều nội dung khác;



- 01 mặt dầu tự khắc hình tròn có nội dung “Bệnh viện đa khoa tỉnh \* Sở Y tế tỉnh Bắc Ninh”;

- 01 điện thoại Redmi Note6 Pro màu đen, IMEI1: 865041040490607, IMEI2 865041042160604, đã qua sử dụng được niêm phong trong bì ký hiệu M3, còn nguyên tình trạng niêm phong.

- 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Lenovo màu đen và 01 máy in nhãn hiệu Epson T50 đều đã qua sử dụng được niêm phong trong hộp ký hiệu A1, còn nguyên tình trạng niêm phong.

- 01 giỏ đan bằng mây tre hình bầu dục, kích thước 32x27x6 cm;

- 01 khối hình trụ tròn bằng nhựa cao 3,2cm, đường kính 3,1 cm, hai đầu hình trụ có dấu 2 mặt dầu tròn, một mặt có nội dung: “BỆNH VIỆN A \*SỞ Y TẾ TỈNH THÁI NGUYÊN”, một mặt còn lại có nội dung: “BỆNH VIỆN BẠCH MAI \* BỘ Y TẾ”;

- 01 khối hình trụ tròn bằng nhựa cao 3,5 cm đường kính 3,1 cm, một mặt có dán mặt dầu tròn có nội dung: “BỆNH VIỆN C \*SỞ Y TẾ TỈNH THÁI NGUYÊN”;

- 07 con dấu dạng hộp dầu tự động bằng nhựa gồm: 05 con dấu tên màu xanh có các nội dung: “BS. Nguyễn Thị Anh”, “BS. Lê Văn Vượng”, “BS. Nguyễn Hữu Minh”, “DS. Hoàng Thị Vân”, “BS. Nguyễn Thành Trung”, 01 dấu tên màu đỏ có nội dung: “DS. Đoàn Văn Hùng” và 01 con dấu dạng hộp màu đỏ, bằng nhựa màu đỏ có ghi nội dung “KT.GIÁM ĐỐC, PHÓ GIÁM ĐỐC” tất cả được niêm phong trong túi niêm phong ký hiệu NS2, mã số NS2A074375, còn nguyên tình trạng niêm phong.

- 01 hộp mực dầu có vỏ nhựa màu đen bên trong có tấm thấm hút mực màu đỏ;

- 06 tờ giấy khổ A5, có tiêu đề “Giấy ra viện” trên mỗi tờ giấy có 02 dấu tròn đỏ nội dung “BỆNH VIỆN C \* SỞ Y TẾ TỈNH THÁI NGUYÊN”, Trong giấy chưa điền thông tin.

- 19 tờ giấy khổ A3, có tiêu đề “GIẤY KHÁM SỨC KHỎE CỦA NGƯỜI LÁI XE” trên các tờ giấy chưa ghi thông tin, chưa được đóng dấu.

- 13 tờ giấy khổ A4 có tiêu đề “GIẤY CHỨNG NHẬN NGHỈ VIỆC HƯỞNG BẢO HIỂM XÃ HỘI” trên các giấy tờ chưa ghi thông tin, chưa được đóng dấu.

- 07 tờ giấy khổ A4 có tiêu đề “GIẤY CHỨNG SINH” trên các tờ giấy chưa ghi thông tin, không được đóng dấu.

- 13 tờ giấy khổ A3 có tiêu đề “GIẤY KHÁM SỨC KHỎE” trên các tờ giấy chưa ghi thông tin, không được đóng dấu.

- 01 hồ sơ bệnh án mang tên Lý Thị Thủy, sinh ngày 25/7/1998.

- 03 hồ sơ bệnh án trong đó có 08 loại giấy tờ chưa ghi thông tin cá nhân.

Các vật chứng nêu trên được bảo quản theo đúng quy định quản lý vật chứng

Đối với chiếc xe mô tô BKS: 20N3-3792 bị cáo S và L sử dụng làm phương tiện phạm tội, quá trình điều tra xác định liên quan đến vụ việc khác nên Cơ quan điều tra tách ra để xử lý sau.

Tại bản cáo trạng số 37/CT-VKS ngày 09/7/2020 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công đã truy tố bị cáo Trần Minh S về tội: “*Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan tổ chức*” quy định tại khoản 3 Điều 341 BLHS, đối với Trần Như L về tội: “*Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan tổ chức*” quy định tại khoản 2, Điều 341 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Minh S và Trần Như L phạm tội “*Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan tổ chức*”. Áp dụng: Khoản 3 Điều 341; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt: **Trần Minh S từ 4 năm đến 4 năm sáu tháng tù giam.**

**Áp dụng: Khoản 2 Điều 341; Điểm n, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Trần Như L từ 24 đến 30 tháng tù giam.**

**\*Về vật chứng của vụ án:** Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại Redmi Note6 Pro màu đen, IMEI1: 865041040490607, IMEI2 865041042160604, đã qua sử dụng được niêm phong trong bì ký hiệu M3, còn nguyên tình trạng niêm phong; 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Lenovo màu đen và 01 máy in nhãn hiệu Epson T50 đều đã qua sử dụng được niêm phong trong hộp ký hiệu A1, còn nguyên tình trạng niêm phong; 01 túi xách nam màu đen.

Tịch thu tiêu hủy những vật chứng còn lại liên quan đến việc phạm tội.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về án phí: Buộc bị cáo Trần Minh S và Trần Như L phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận các bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng: Bị cáo S và bị cáo L đều đã thừa nhận toàn bộ hành vi của mình đúng như Kết luận điều tra và Cáo trạng truy tố, các bị cáo đã nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật xin Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo hưởng lượng khoan hồng của pháp luật bằng một mức án thấp nhất, các bị cáo hứa sẽ tu dưỡng rèn luyện để trở thành người công dân tốt cho xã hội.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Sông Công, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của các bị cáo là phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản sự việc, bản kết luận giám định, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được trong quá trình điều tra vụ án. Như vậy Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Khoảng 8 giờ ngày 15/01/2020, tại xóm Tân Mỹ 1, xã Tân Quang, thành phố Sông Công, Thái Nguyên. Trần Minh S đã có hành vi làm giả tài liệu của Cơ quan nhà nước gồm: 04 (bốn) Giấy khám sức khỏe; 02 Bằng tốt nghiệp trung học phổ thông, 01 Chứng minh nhân dân. Trong tổng số giấy tờ giả trên, Trần Như L tham gia cùng S làm giả 04 giấy khám sức khỏe, sau khi làm xong những giấy tờ trên đến khoảng 11 giờ 55 phút ngày 17/01/2020 S và L đem đi bán kiểm lời thì bị phát hiện, thu giữ vật chứng.

Hành vi nêu trên của Trần Minh S đã phạm vào tội “*Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan tổ chức*” theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 341 BLHS, Trần Như L đã phạm vào tội “*Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan tổ chức*” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 341 BLHS. Tội phạm và hình phạt được quy định như sau:

**“Điều 341. Tội làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức; tội sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức**

*“1. Người nào làm giả con dấu, tài liệu hoặc giấy tờ khác của cơ quan, tổ chức...thì bị phạt tiền từ 30.000.000đ đến 100.000.000đ, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 02 năm.*

*2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 05 năm:*

...

*c, Làm từ 02 con dấu, tài liệu hoặc giấy tờ khác đến 05 con dấu, tài liệu hoặc giấy tờ khác.*

*3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 03 năm đến 07 năm:*

*a, Làm 06 con dấu, tài liệu hoặc giấy tờ khác trở lên.*

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội của bị cáo S và L là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm hành vi của bị cáo xâm phạm đến sự hoạt động bình thường của cơ quan tổ chức trong lĩnh vực quản lý hành chính nhà nước về tài liệu. Bị cáo S có trình độ học vấn lớp 12/12 phổ thông, bị cáo L có trình độ học vấn lớp 09/12 là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội và vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức” theo quy định tại Điều 341 Bộ luật hình sự.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, không có sự bàn bạc, thống nhất, phân công thực hiện hành vi phạm tội từ trước.

[4] Xét các yếu tố về nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, thấy rằng:

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo S và L đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo L khi phạm tội đang mang thai nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm n, khoản 1 Điều 51. Bị cáo S và L không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Trần Minh S, Trần Như L là người có nhận thức xã hội nhất định, đã được giáo dục cải tạo nhưng không chịu tiếp thu, biết bản thân không được khắc con dấu và cấp các giấy tờ tài liệu của các cơ quan, nhưng đã cố ý sử dụng nhiều phương pháp để tạo ra các loại con dấu, giấy tờ, tài liệu giả bán cho người khác để thu lợi bất chính. Hành vi của bị cáo S, L là do háms lợi, thiếu ý thức chấp hành pháp luật nên đã dẫn đến phạm tội. Xét toàn diện vụ án, tính chất, động cơ mục đích phạm tội, hậu quả của hành vi gây ra, hoàn cảnh điều kiện thực tế, HĐXX thấy cần thiết buộc các bị cáo phải cách ly xã hội, theo đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp để giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung. Khi lượng hình, Hội đồng xét xử sẽ xem xét, cân nhắc đưa ra hình phạt tương xứng với tính chất của hành vi phạm tội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo S và L là người không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Về vật chứng:

- Cần Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại Redmi Note6 Pro màu đen, IMEI1: 865041040490607, IMEI2 865041042160604, đã qua sử dụng được niêm phong trong bì ký hiệu M3, còn nguyên tình trạng niêm phong; 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Lenovo màu đen và 01 máy in nhãn hiệu Epson T50 đều đã qua sử dụng được niêm phong trong hộp ký hiệu A1, còn nguyên tình trạng niêm phong; 01 túi xách nam màu đen là những công cụ thực hiện việc phạm tội.

- Những vật chứng còn lại liên quan đến việc phạm tội là những giấy tờ giả, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về những vấn đề khác:

-Trong vụ án có Nguyễn Mạnh Hùng là chủ quán photocopy S thuê photo một số mẫu phôi giấy khám sức khỏe, khi anh Hùng photo các mẫu phôi S không nói mục đích sử dụng làm giấy tờ giả. Đối với Đào Hồng Nghiệp cho S mượn lại máy tính xách tay và máy in mẫu, khi S in các tài liệu trên anh Nghiệp không biết; bà Đào Thị Lan (là mẹ đẻ của S) khi khám xét chỗ ở của S thu giữ các con dấu tài liệu liên quan đến hành vi phạm tội của S, bà Lan không biết việc S làm và sử dụng các đồ vật trên để phạm tội nên không có căn cứ để xem xét xử lý đối với những người trên.

-Anh Đào Hồng Nghiệp không có yêu cầu gì về những tài sản mà anh đã giao nộp cho cơ quan điều tra nên không xem xét giải quyết.

Đối với những người có tên trong giấy tờ giả trong vụ án là Đặng Tân Xiêm (giấy chứng minh nhân dân số 091584090), Đặng Văn Triều, Trần Đức Thịnh (hai người có tên trong 02 bằng tốt nghiệp trung học phổ thông), thông tin Lý Thị Thúy người có tên trong bệnh án mắt thu giữ khi khám xét chỗ ở của S. Kết quả điều tra xác minh tại địa phương không có thực nên không có cơ sở để xem xét xử lý.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo S và L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

- *Tuyên bố:* Bị cáo Trần Minh S và Trần Như L phạm tội “ **làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức** ”.

2. Về hình phạt chính:

-Áp dụng điểm a Khoản 3 Điều 341; Điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự;

*Xử phạt:* Bị cáo Trần Minh S **48** ( Bốn mươi tám ) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/01/2020.

Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo thi hành án

Áp dụng điểm c Khoản 2 Điều 341; Điểm n, s khoản 1, Điều 51; Điều 38 Điều 58 Bộ luật hình sự;

*Xử phạt:* Bị cáo Trần Như L **24** (Hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

3. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo S và L là người không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

4. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

### \*Tịch thu tiêu hủy:

- 04 giấy khám sức khỏe khổ A3, mỗi giấy được dán 01 ảnh chân dung, được đóng 03 dấu tròn đỏ nội dung “BỆNH VIỆN C\* SỞ Y TẾ TỈNH THÁI NGUYÊN” đã ghi nội dung khám chữa bệnh, chưa ghi thông tin đối tượng khám sức khỏe, được đánh số thứ tự lần lượt là 120, 124, 126, 128.

- 02 bằng tốt nghiệp trung học phổ thông, mỗi bằng có đóng dấu tròn mực màu đỏ nội dung “Phòng giáo dục và đào tạo tỉnh Thái Nguyên” đề tên người được cấp Đặng Văn Triều, Trần Đức Thịnh;

- 01 giấy chứng minh nhân dân số 091584091 đề tên Đặng Tân Tiên;

- 01 bì hồ sơ không ghi thông tin;

- 01 phong bì ghi chữ “thu hộ 150k + cước xe”, bên trong có 01 giấy khám sức khỏe đề tên cơ quan ban hành là “BỆNH VIỆN C \* SỞ Y TẾ TỈNH THÁI NGUYÊN” có ghi số 183;

- 01 mảnh nhựa kích thước (4x5) cm một mặt vẽ hình tròn;

- 02 (hai) lọ hồ dán nhãn hiệu Glue stick;

- 06 (sáu) tờ giấy khổ A5 có tiêu đề “Giấy ra viện”, trên mỗi tờ giấy có 02 dấu tròn đỏ nội dung “BỆNH VIỆN C \* SỞ Y TẾ TỈNH THÁI NGUYÊN” trong giấy chưa điền thông tin;

- 01 giấy xác nhận nằm viện có dấu tròn đỏ đề tên Bệnh viện C không có chữ ký, không có nội dung thông tin người bệnh;

- 01 giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng bảo hiểm xã hội có dấu tròn đỏ đề tên Bệnh viện C, không có thông tin người bệnh, có chữ ký và dấu “KT. GIÁM ĐỐC, PHÓ GIÁM ĐỐC” và DS Đoàn Văn Hùng, chữ ký và dấu BS Nguyễn Thị Anh;

- 02 giấy chứng sinh có dấu đỏ đề nội dung “ BỆNH VIỆN C\* SỞ Y TẾ TỈNH THÁI NGUYÊN” không ghi thông tin người bệnh;

- 01 biên lai thu tiền viện phí có đóng dấu “BỆNH VIỆN A\* SỞ Y TẾ TỈNH THÁI NGUYÊN” không ghi thông tin người nộp tiền;

- 01 tờ giấy khổ A4 có đề nội dung bằng C3 Đặng Văn Triều và nhiều nội dung khác;

- 01 mặt dấu tự khắc hình tròn có nội dung “Bệnh viện đa khoa tỉnh \* Sở Y tế tỉnh Bắc Ninh”;

- 01 giỏ đan bằng mây tre hình bầu dục, kích thước 32x27x6 cm;

- 01 khối hình trụ tròn bằng nhựa cao 3,2cm, đường kính 3,1 cm, hai đầu hình trụ có dấu 2 mặt dấu tròn, một mặt có nội dung: “BỆNH VIỆN A \*SỞ Y TẾ TỈNH THÁI NGUYÊN”, một mặt còn lại có nội dung: “BỆNH VIỆN BẠCH MAI \* BỘ Y TẾ”;

- 01 khối hình trụ tròn bằng nhựa cao 3,5 cm đường kính 3,1 cm, một mặt có dán mặt dấu tròn có nội dung: “BỆNH VIỆN C \*SỞ Y TẾ TỈNH THÁI NGUYÊN”;

- 07 con dấu dạng hộp dấu tự động bằng nhựa gồm: 05 con dấu tên màu xanh có các nội dung: “BS. Nguyễn Thị Anh”, “BS. Lê Văn Vượng”, “BS. Nguyễn Hữu Minh”, “DS. Hoàng Thị Vân”, “BS. Nguyễn Thành Trung”, 01 dấu tên màu đỏ có nội dung: “DS. Đoàn Văn Hùng” và 01 con dấu dạng hộp màu đỏ, bằng nhựa màu đỏ có ghi nội dung “KT.GIÁM ĐỐC, PHÓ GIÁM ĐỐC” tất cả được niêm phong trong túi niêm phong ký hiệu NS2, mã số NS2A074375, còn nguyên tình trạng niêm phong.

- 01 hộp mực dấu có vỏ nhựa màu đen bên trong có tấm thấm hút mực màu đỏ;

- 06 tờ giấy khổ A5, có tiêu đề “Giấy ra viện” trên mỗi tờ giấy có 02 dấu tròn đỏ nội dung “BỆNH VIỆN C \* SỞ Y TẾ TỈNH THÁI NGUYÊN”, Trong giấy chưa điền thông tin.

- 19 tờ giấy khổ A3, có tiêu đề “GIẤY KHÁM SỨC KHỎE CỦA NGƯỜI LÁI XE” trên các tờ giấy chưa ghi thông tin, chưa được đóng dấu.

- 13 tờ giấy khổ A4 có tiêu đề “GIẤY CHỨNG NHẬN NGHỈ VIỆC HUỖNG BẢO HIỂM XÃ HỘI” trên các giấy tờ chưa ghi thông tin, chưa được đóng dấu.

- 07 tờ giấy khổ A4 có tiêu đề “GIẤY CHỨNG SINH” trên các tờ giấy chưa ghi thông tin, không được đóng dấu.

- 13 tờ giấy khổ A3 có tiêu đề “GIẤY KHÁM SỨC KHỎE” trên các tờ giấy chưa ghi thông tin, không được đóng dấu.

- 01 hồ sơ bệnh án mang tên Lý Thị Thủy, sinh ngày 25/7/1998.

- 03 hồ sơ bệnh án trong đó có 08 loại giấy tờ chưa ghi thông tin cá nhân.

**\*Tịch thu xung quỹ nhà nước:** 01 túi xách nam màu đen; 01 điện thoại Redmi Note6 Pro màu đen, IMEI1: 865041040490607, IMEI2 865041042160604, đã qua sử dụng được niêm phong trong bì ký hiệu M3, còn nguyên tình trạng niêm phong; 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Lenovo màu đen và 01 máy in nhãn hiệu Epson T50 đều đã qua sử dụng được niêm phong trong hộp ký hiệu A1, còn nguyên tình trạng niêm phong.

( Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/7/2020 giữa Công an thành phố Sông Công và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sông Công ).

5. Về án phí: Căn cứ điều 135, 136 BLTTHS; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Trần Minh S, Trần Như L, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí Hình sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, báo cho các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ



ngày tuyên án đối với người có mặt, 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt, niêm yết bản án theo quy định đối với người vắng mặt.

***Nơi nhận:***

- TA tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh TN;
- VKSND SC; Công an SC;
- VKSND tỉnh TN;
- THA Hình sự, dân sự;
- Bị cáo, NLQ
- UBND xã Đắc S;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thị Bình**